TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG A** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 846/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông A, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 728/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Thúy H, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Ấp T - Uy N - Đông A - Hà Nội

Bị đơn: Anh Đỗ Duy M, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Trung O - Tiên D - Đông A - Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/12/2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Thúy H và anh Đỗ Duy M.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 106/2020 ngày 14/9/2013 tại UBND xã Tiên D, huyện Đông A, TP Hà Nội cấp cho chị Mai Thị Thúy H và anh Đỗ Duy M không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Mai Thị Thúy H và anh Đỗ Duy M có 01 con chung: Đỗ Kim G, sinh ngày 22/7/2012. Ly hôn, chị Mai Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị H và anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Tòa án không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị H, anh M đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Mai Thị Thúy H và anh Đỗ Duy M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí công nhận thuận tình ly hôn: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Mai Thị Thúy H và anh Đỗ Duy M thỏa thuận để Chị H chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047129 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A. Chị Mai Thị Thúy H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận:</u>
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- THADS huyện Đông A;
- UBND xã Tiên D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Bùi Quang Dũng